

* **Bài 11.** Nhập vào số nguyên dương n có 2 chữ số. In lên màn hình chữ tương ứng với số n .

Ví dụ: $n = 12 \rightarrow$ “Mười hai”; $n = 21 \rightarrow$ “Hai mươi một”.

Phân tích bài toán:

+ Để đọc số có hai chữ số ta phải đọc chữ số hàng chục trước rồi đọc chữ số hàng đơn vị.

+ Hàng chục là 1 thì đọc là “Mười” còn lại thì đọc là “Hai mươi”, “Ba mươi”,...

+ Đơn vị là 0 thì không đọc, là 1 thì đọc là “một”, là 5 thì đọc là “lăm”.

Thuật toán:

DL vào: số có 2 chữ số

DL ra: chữ tương ứng với số

Thao tác:

- $hangChuc = so / 10$
- $donVi = so \% 10$
- Trường hợp hàng chục là 1 thì: in “Mười ”
- Trường hợp hàng chục là 2 thì: in “Hai mươi ”
- ...
- Trường hợp hàng chục là 9 thì: in “Chín mươi ”
- Trường hợp đơn vị là 1 thì: in “một”
- Trường hợp đơn vị là 2 thì: in “hai”
- ...
- Trường hợp đơn vị là 5 thì: in “lăm”
- ...
- Trường hợp đơn vị là 9 thì: in “chín”